

Số:72/2021/QĐ-PT

Hà Nội, ngày 24 tháng 5 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ XÉT XỬ PHÚC THẨM VỤ ÁN HÔN NHÂN GIA ĐÌNH
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền

Các Thẩm phán: Ông Ngô Tiến Phong.

Ông Nguyễn Đức Lập.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bản án dân sự sơ thẩm số:21/2021/HNGĐ-ST ngày 19 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ bị kháng cáo:

Ngày 29 tháng 01 năm 2021, anh N. Q. T có đơn kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét lại bản án số 21/2021/HNGĐ-ST ngày 19 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ để vợ chồng hàn gắn, cùng nuôi dưỡng hai con chung.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa phúc thẩm, người kháng cáo là anh Ng. Q. T được triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa, không có tài liệu thể hiện có sự kiện bất khả kháng hay trở ngại khách quan.

Căn cứ vào các điều 289 và 295 của Bộ luật tố tụng dân sự,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số:45/2021/TLPT-HNGĐ ngày 23 tháng 3 năm 2021 về việc Ly hôn giữa:

- **Nguyên đơn: Chị Ng. T. H.**, sinh năm 1993. Địa chỉ: Thôn Phúc Cầu, xã Thụy Hương, Chương Mỹ, Hà Nội.

- **Bị đơn kháng cáo: Anh Ng. Q. T**, sinh năm 1988. Địa chỉ: Khu Ninh Sơn, thị trấn Trúc Sơn, Chương Mỹ, Hà Nội.

2. Bản án dân sự sơ thẩm số 21/2021/HNGĐ-ST, ngày 19 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định này

3. Anh N. Q. T phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng anh Nguyễn Quang Tự đã nộp tại Biên lai thu số 0010546 ngày 02/02/2021 tại Chi cục Thi hành án huyện Chương Mỹ, nay chuyển thành án phí.

4. Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án có hiệu lực thi hành án

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND huyện Chương Mỹ;
- Chi cục THADS huyện Chương Mỹ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Huyền

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 70-DS:

(1) và (2) Ghi tên Tòa án ra quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm. Nếu là Tòa án nhân dân cấp tỉnh, thì cần ghi rõ Tòa án nhân dân tỉnh (thành phố) nào (ví dụ: Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hoá); nếu là Tòa án nhân dân cấp cao thì cần ghi rõ Tòa án nhân dân cấp cao ở đâu (ví dụ: Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội).

(3) Ghi ngày, tháng, năm kháng cáo, tư cách đương sự trong tố tụng và họ tên người kháng cáo, nếu đương sự kháng cáo là cá nhân; nếu đương sự kháng cáo là cơ quan, tổ chức, thì ghi tên của cơ quan, tổ chức đó; nếu người kháng cáo là người được đương sự uỷ quyền, thì ghi họ tên của người được uỷ quyền và ghi rõ đại diện theo uỷ quyền của ai theo giấy uỷ quyền ngày.... tháng.....năm.... nào (ví dụ: Ông Nguyễn Văn A là người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn là Công ty TNHH B, theo giấy uỷ quyền số 01/2017/UQ ngày 10 tháng 3 năm 2017); nội dung kháng cáo. Nếu Viện kiểm sát kháng nghị thì ghi số, ngày, tháng, năm kháng nghị, tên Viện kiểm sát kháng nghị và nội dung kháng nghị. Nếu có cả kháng cáo, cả kháng nghị, thì ghi cả hai.

(4) Ghi cụ thể lý do của việc đình chỉ xét xử phúc thẩm thuộc trường hợp nào quy định tại Điều 289 của Bộ luật tố tụng dân sự (ví dụ: Tại phiên toà phúc thẩm, Viện kiểm sát kháng nghị và những người kháng cáo đã rút toàn bộ kháng nghị, kháng cáo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 289 của Bộ luật tố tụng dân sự).

(5) Ghi số ký hiệu thụ lý vụ án và ngày, tháng, năm thụ lý vụ án (ví dụ: Số 50/2017/TLPT-HNGĐ ngày 12 tháng 6 năm 2017).

(6) Ghi quan hệ tranh chấp mà Tòa án giải quyết: Cần xác định tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết được quy định tại Điều, khoản nào của Bộ luật tố tụng dân sự, để ghi vào phần trích yếu của bản án (ví dụ: Tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết là tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân được quy định tại khoản 1 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự thì ghi: “tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân”).

(7) Khi thuộc trường hợp quy định tại điểm b khoản 1 Điều 289 của Bộ luật tố tụng dân sự, thì mới ghi mục 2 này.

(8) Quyết định xử lý tiền tạm ứng án phí phúc thẩm.